TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15-9-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu;

2. Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 262/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 21/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn đề ngày 22/6/2023, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn (bà H) trình bày:*

Bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Văn H chung sống với nhau từ năm 2007, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương vào ngày 25/11/2008.

Quá trình chung sống bà H và ông H có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Ông H thường xuyên uống rượu rồi về nhà chửi đánh bà H; bà H chịu không nổi nên khoảng đầu năm 2021 bà H bỏ nhà ra đi không chung sống với ông H nữa. Bà H và ông H không còn sống chung với nhau từ đầu năm 2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai, mỗi người có cuộc sống riêng. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về chung sống đoàn tụ hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Quá trình chung sống bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Văn H có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 05/10/2007 và Nguyễn Văn S, sinh ngày 29/9/2014. Bà H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bà H không có ý kiến gì khác.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn H:*

Trong quá trình tố tụng để giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục cấp, tống đạt các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ theo quy định pháp luật để báo cho ông Nguyễn Văn H biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn ông H.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Phiên tòa được tiến hành đúng trình tự. Nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng là đã tự từ bỏ quyền lợi của mình.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị Thanh H khởi kiện ông Nguyễn Văn H về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Ông H có nơi cư trú tại ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông H được triệu tập hợp lệ lần thứ

hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn (bà H).

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Văn H chung sống với nhau từ năm 2007, hôn nhân tự nguyện có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương ngày 25/11/2008. Do đó đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Về mâu thuẫn hôn nhân: Bà H cho rằng bà và ông H thường bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã nhau, cuộc sống hôn nhân không còn tình cảm, không có hạnh phúc. Vì vậy, bà H làm đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Văn H. Trước yêu cầu xin ly hôn của bà H thì Tòa án đã tiến hành triệu tập ông H nhiều lần đến Tòa án để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông H vẫn không có mặt, điều này cho thấy ông H không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững, thế nhưng cuộc sống vợ chồng giữa bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Văn H không đạt được những điều đó. Nên yêu cầu xin ly hôn của bà H là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Văn H có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 05/10/2007 và Nguyễn Văn S, sinh ngày 29/9/2014. Bà H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Quá trình tố tụng Tòa án có tham khảo ý kiến của cháu Nguyễn Ngọc Á và Nguyễn Văn S về nguyện vọng của các cháu sống cùng với ai khi cha mẹ các cháu ly hôn; cháu Nguyễn Ngọc Á và Nguyễn Văn S có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Do đó yêu cầu của bà H là có cơ sở chấp nhận.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 9, 53, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thanh H đối với ông Nguyễn Văn H về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cho bà Lê Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 05/10/2007 và Nguyễn Văn S, sinh ngày 29/9/2014. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Thanh H không yêu cầu ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Bà Lê Thị Thanh H chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0008997 ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

5. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Định An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyết